

Số: ~~1233~~ /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp hỗ trợ Đông Văn III (giai đoạn II) - tỉnh Hà Nam**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 5964/BKHĐT-QLKKT ngày 23 tháng 8 năm 2019 về việc hồ sơ quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp hỗ trợ Đông Văn III (giai đoạn II) - tỉnh Hà Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp hỗ trợ Đông Văn III (giai đoạn II) - tỉnh Hà Nam với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng khu công nghiệp Đông Văn III tỉnh Hà Nam.

2. Tên Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp hỗ trợ Đông Văn III - tỉnh Hà Nam.

3. Mục tiêu Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.

4. Quy mô Dự án: 168,41 ha.

5. Vốn đầu tư của Dự án: 1.272.026.287.000 đồng. Trong đó, vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư là 200.000.000.000 đồng và vốn huy động là 1.072.026.287.000 đồng.

6. Thời hạn thực hiện Dự án: 50 năm kể từ ngày cấp quyết định chủ trương đầu tư.

7. Địa điểm thực hiện Dự án: thị trấn Đông Văn, xã Tiên Nội và xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

8. Tiến độ thực hiện Dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam chỉ đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam quy định cụ thể tiến độ thực hiện Dự án theo quy định tại điểm d khoản 8 Điều 33 Luật Đầu tư.

9. Ưu đãi đầu tư: thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam:

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo tại hồ sơ Dự án, các nội dung giải trình và các nội dung đã thẩm định theo quy định của pháp luật; đảm bảo việc triển khai thực hiện Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch phát triển các khu công nghiệp của Tỉnh.

b) Tự chịu trách nhiệm lựa chọn Nhà đầu tư để thực hiện Dự án đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đấu thầu, đất đai, kinh doanh bất động sản và pháp luật có liên quan.

c) Thực hiện việc cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án theo đúng tiến độ và quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, trong đó lưu ý về việc thực hiện đúng quy định và điều kiện về việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa; đảm bảo quyền sử dụng địa điểm đầu tư của Nhà đầu tư, đảm bảo không có tranh chấp, khiếu kiện về quyền sử dụng địa điểm, đảm bảo Nhà đầu tư có đủ điều kiện được Nhà nước giao đất, cho thuê đất.

d) Chỉ đạo Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam:

- Yêu cầu Nhà đầu tư: (i) Thực hiện việc ký quỹ để đảm bảo thực hiện Dự án theo quy định tại Điều 42 Luật Đầu tư và Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP; (ii) Đảm bảo đủ số vốn chủ sở hữu để thực hiện Dự án, bao gồm cả trường hợp doanh nghiệp đầu tư các dự án khác ngoài Dự án này và (iii) Cụ thể phương án huy động vốn vay để thực hiện Dự án bằng các hợp đồng tín dụng đảm bảo tính khả thi trong quá trình huy động nguồn lực thực hiện Dự án.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Dự án theo đúng tiến độ được phê duyệt, đảm bảo vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư để thực hiện Dự án là vốn thực góp theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư và doanh nghiệp.

đ) Chỉ đạo Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam và các cơ quan liên quan tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư; tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật đầu tư, đất đai, môi trường và tài nguyên nước; giám sát việc góp vốn thực hiện Dự án và huy động vốn đầu tư Dự án; phối hợp với Nhà đầu tư triển khai phương án đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật; triển khai các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động khu công nghiệp và hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất; xây dựng phương án thu hồi đất phù

hợp với tiến độ thu hút đầu tư của Dự án để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

e) Chỉ đạo nhà đầu tư tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành trong quá trình triển khai đầu tư, xây dựng và vận hành khu công nghiệp; cam kết sử dụng vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư để thực hiện Dự án và huy động các nguồn vốn thực hiện Dự án đúng tiến độ; thu hút đầu tư vào khu công nghiệp phải phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt; thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và Nhà đầu tư thực hiện các quy định pháp luật về đất đai và môi trường.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

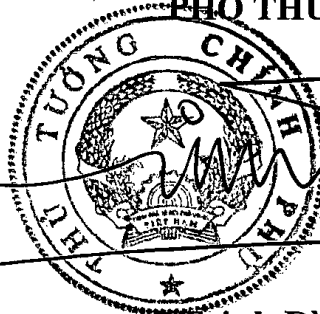
1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

2. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng CP, các Phó Thủ tướng;
- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Hà Nam;
- Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (3b). Khanh *AK*

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trịnh Đình Dũng**